

Ngày 31/03/2025	45,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.6%	23.4%	19.3%

2024	
ROE	19.3%
	+/- YoY ▲ 6.0%

Q1/25	
DT thuần	164
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 13.0 ▲ 8.5%
	YoY ▲ 42.0 ▲ 34.2%

2024	
DT thuần	583
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 50.0 ▲ 9.5%

Q1/25	
LN gộp	35.2
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 15.6 ▼ 30.7%
	YoY ▲ 14.5 ▲ 70.1%

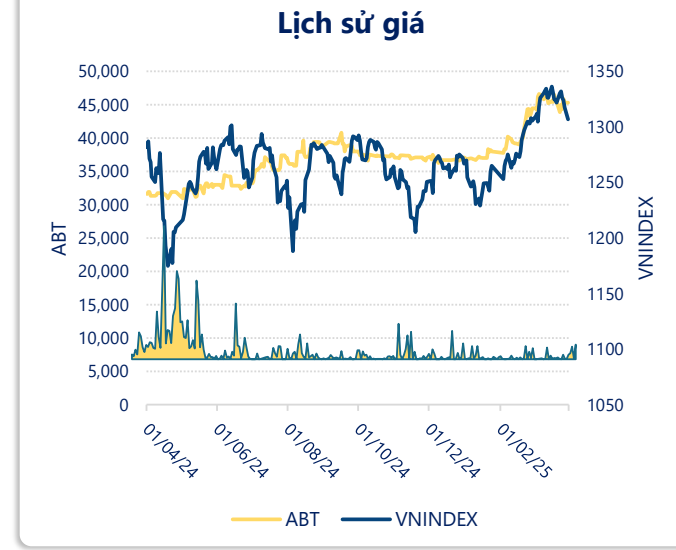
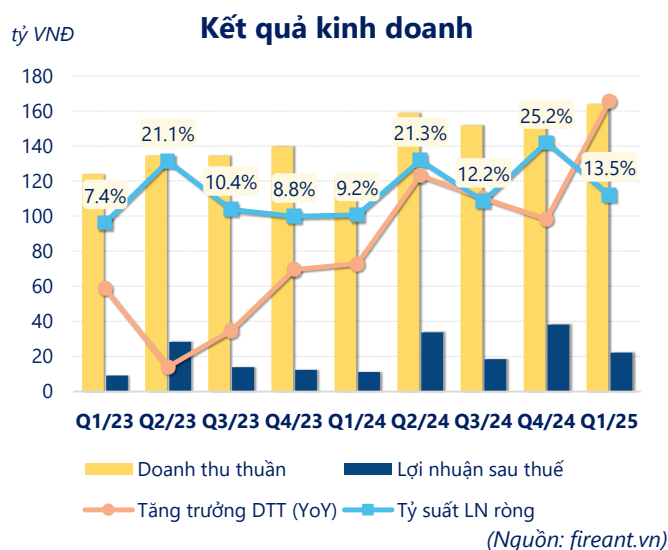
2024	
LN gộp	130
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 46.4 ▲ 55.1%

Q1/25	
LN thuần	24.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 17.4 ▼ 41.3%
	YoY ▲ 12.0 ▲ 94.7%

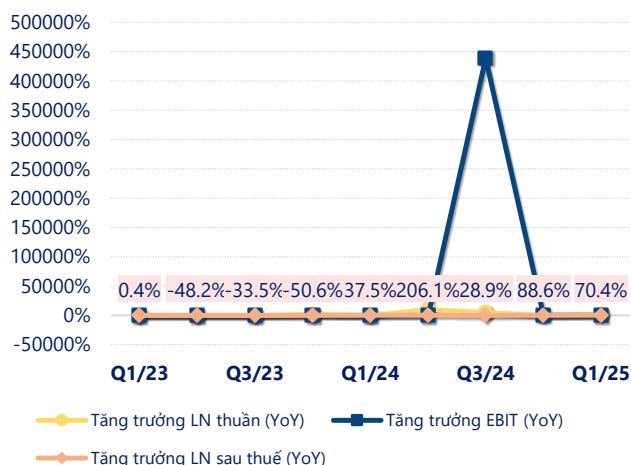
2024	
LN thuần	113
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 42.7 ▲ 60.8%

Q1/25	
LN sau thuế	22.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 16.0 ▼ 41.9%
	YoY ▲ 10.9 ▲ 97.7%

2024	
LN sau thuế	101
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 37.1 ▲ 58.9%

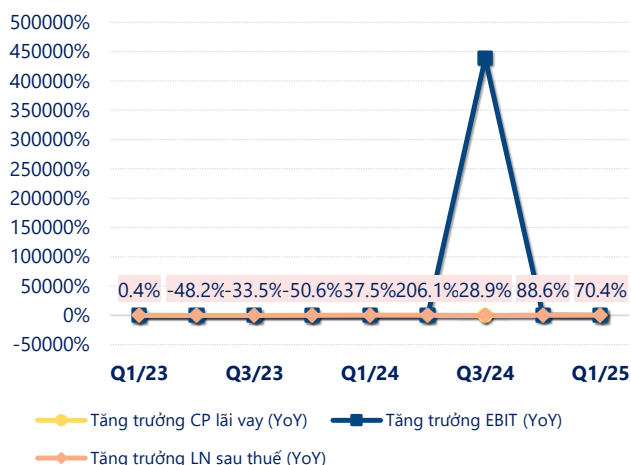


Tăng trưởng lợi nhuận



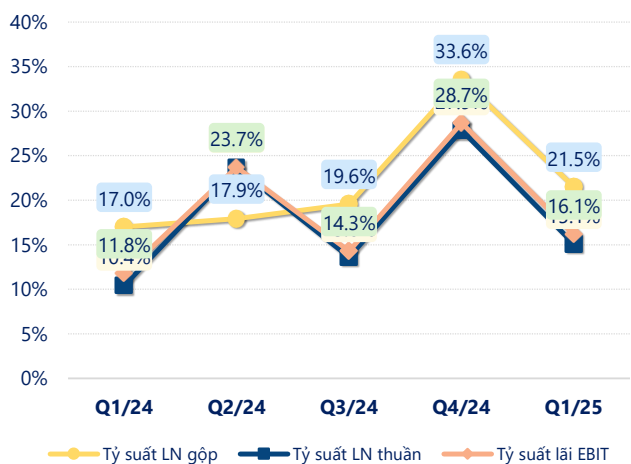
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



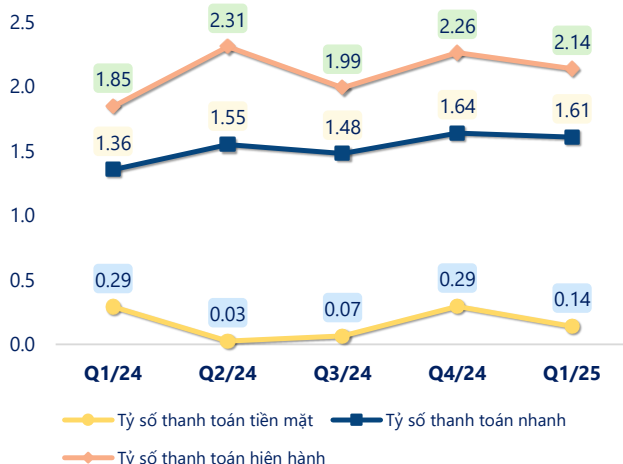
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



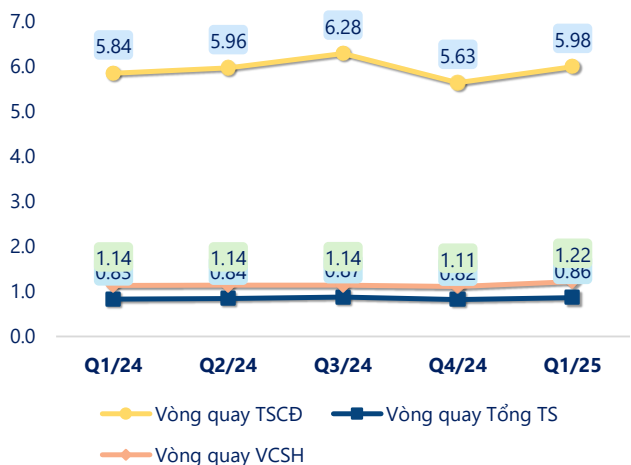
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



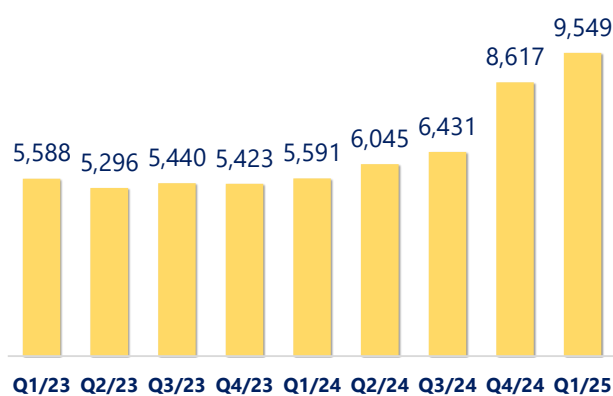
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	164	122	34.2%	583	533	9.5%
Giá vốn hàng bán	129	101	27.3%	454	449	1.1%
Lợi nhuận gộp	35.2	20.7	70.1%	130	83.6	55.1%
Doanh thu HĐTC	5.47	3.90	40.2%	32.1	31.0	3.7%
Chi phí TC	2.70	1.87	44.3%	5.72	8.18	-30.1%
Chi phí lãi vay	1.70	1.66	2.3%	3.77	4.90	-23.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	7.87	5.70	38.0%	23.5	17.7	33.3%
Chi phí QLDN	5.40	4.36	23.8%	19.5	18.5	5.6%
LN thuần từ HĐKD	24.7	12.7	94.7%	113	70.3	60.8%
Lợi nhuận khác	0.01	0.00		0.21	0.18	19.0%
LN trước thuế	24.7	12.7	94.8%	113	70.4	60.7%
Lợi nhuận sau thuế	22.1	11.2	97.7%	101	63.9	58.9%
LNST của CĐ cty mẹ	22.1	11.2	97.7%	101	63.9	58.9%

(Nguồn: fireant.vn)

